



Bảng 1: Chỉ tiêu

VN30F1M (Giá đóng cửa – 29/09/2025)	1,855.2
Khối lượng hợp đồng	268,858
VN30 (Giá đóng cửa – 29/09/2025)	1,862.23
Khối lượng	364,360,758
Chênh lệch VN30F1M & VN30	-7.03

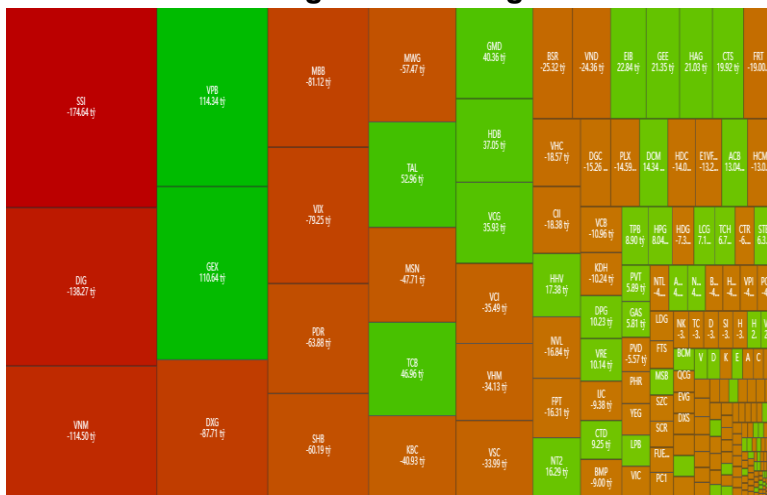
ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

- VN-Index mở gap giảm nhẹ điểm vào đầu phiên sáng và giao dịch sideway down trong suốt phiên sáng, sang phiên chiều lực mua dần xuất hiện mạnh hơn kéo chỉ số đóng nến tăng hơn 5 điểm tại 1666.48 điểm
- Các hợp đồng tương lai tăng điểm trong phiên giao dịch ngày 29/09/2025. VN30-Index kết phiên với khối lượng giao dịch thấp hơn mức trung bình 20 phiên.

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG VN30 CƠ SỞ

- Về mức độ ảnh hưởng, VIC và VHM ảnh hưởng nhiều nhất cho phiên hôm nay, lần lượt kéo VN30-Index tăng 12.03 và 3.17 điểm.
- VN30-Index kết phiên tăng 0.52% so với phiên giao dịch trước, đạt 1862.23 điểm. Độ rộng nghiêng về phía bán với 18 mã giảm điểm, 10 mã tăng điểm và 02 mã không thay đổi.
- Khối ngoại quay lại ròng bán với giá trị hơn 749 tỷ đồng. Tâm điểm, cổ phiếu SSI khối ngoại “bán” mạnh nhất tới hơn 174 tỷ đồng, tiếp theo sau là các mã như DIG bán ròng hơn 138 tỷ đồng; VNM hơn 114 tỷ đồng hay DXG hơn 87 tỷ đồng. Tại chiều mua, khối ngoại mua ròng nhiều nhất cổ phiếu VPB với giá trị hơn 114 tỷ đồng. Tiếp sau đó, hai mã GEX và TAL được khối ngoại mua ròng lần lượt là hơn 110 tỷ đồng và hơn 52 tỷ đồng.

Hình 1- Phân bổ dòng tiền Nước ngoài

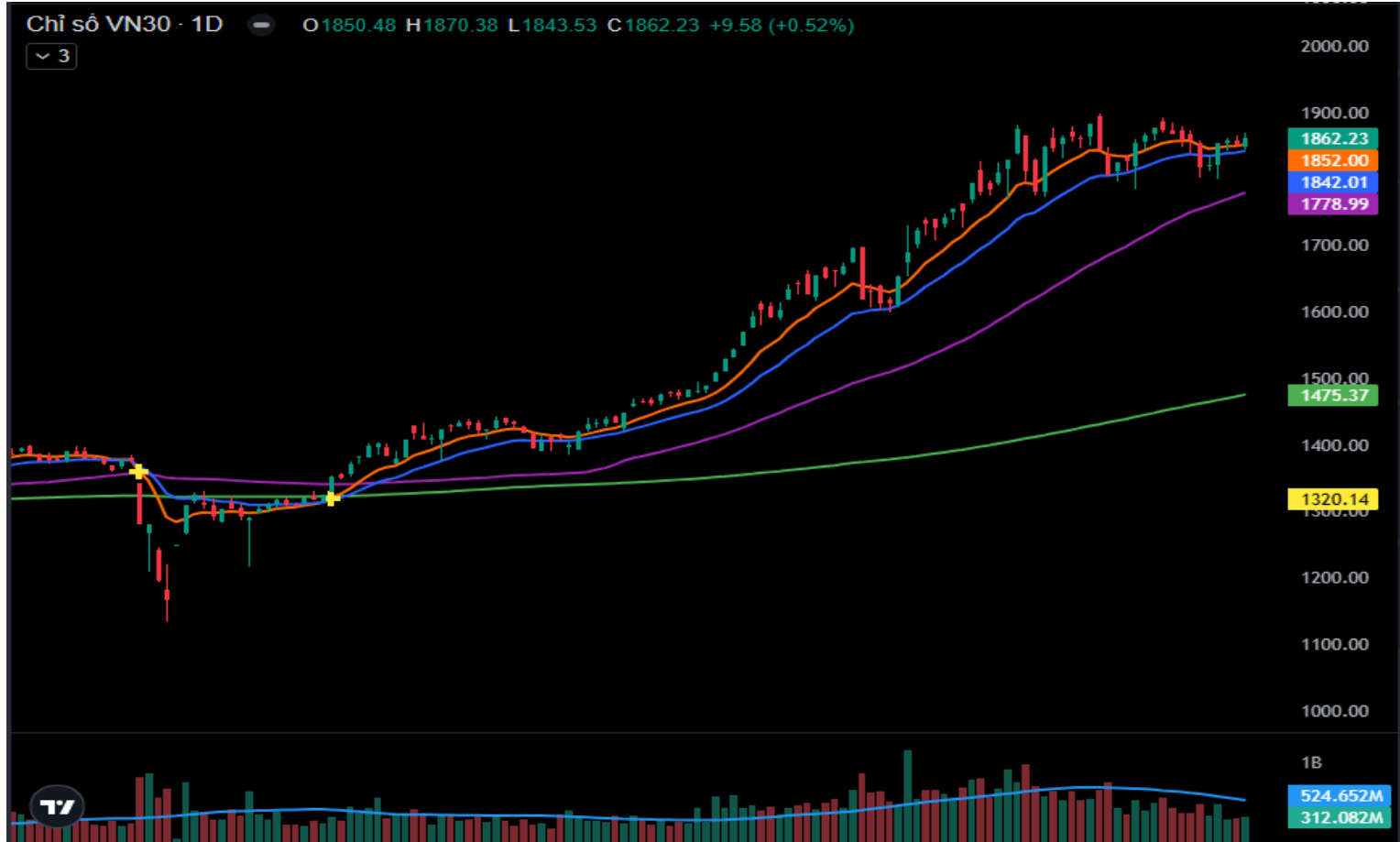


NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG VN30 CƠ SỞ

Trong phiên giao dịch ngày 29/09/2025, VN30-Index tăng điểm nhẹ và tiếp tục nằm trên đường Middle của Bollinger Bands kèm theo khối lượng có sự gia tăng so với phiên trước đó cho thấy tâm lý khá lạc quan của nhà đầu tư.

Hiện tại, chỉ số đang tiếp tục tiến về gần cạnh trên (tương đương vùng 1,875-1,900 điểm) của mẫu hình Triangle trong khi chỉ báo Stochastic Oscillator đã cho tín hiệu mua trở lại. Nếu các tín hiệu kỹ thuật vẫn được duy trì trong các phiên tới thì triển vọng phục hồi sẽ được củng cố thêm.

Hình 3- Chỉ số VN30 cơ sở theo ngày



Nguồn: Fireant, BT Research

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HỢTTL NGÀY 29/09/2025

Các hợp đồng tương lai đồng loạt tăng điểm trong phiên giao dịch ngày 29/09/2025. Cụ thể, 4111FA000 (FA000) tăng 0.83%, đạt 1,855.2 điểm; 4111FB000 (FB000) tăng 0.58%, đạt 1,851 điểm; hợp đồng VN30F2512 (F2512) tăng 0.65%, đạt 1,851 điểm; hợp đồng 4111G3000 (G3000) tăng 0.61%, đạt 1,829.2 điểm. Chỉ số cơ sở VN30-Index kết phiên ở mức 1,862.23 điểm.

Trong phiên giao dịch ngày 29/09/2025, hợp đồng 4111FA000 diễn biến giằng co với lợi thế nghiêng về phe Long trong nửa đầu phiên và lực mua dần áp đảo giúp FA000 tăng vọt đến cuối phiên sáng. Bước sang phiên chiều, bên mua tiếp tục chiếm ưu thế đưa hợp đồng lên vùng cao nhất trong ngày, nhưng bên bán xuất hiện trở lại khiến hợp đồng này thu hẹp đà tăng và đóng cửa tại 1,855.2 điểm, tăng hơn 15 điểm so với phiên trước.

NHẬN ĐỊNH GIAO DỊCH HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Phái sinh chốt phiên tăng 15,2 điểm lên 1.855,2 điểm, đà tăng thu hẹp gần 13 so với đỉnh trong phiên khi lực chốt lời xuất hiện gần cuối phiên. Thanh khoản tiếp tục cải thiện nhẹ so với 2 phiên gần đây đạt trên 260 nghìn hợp đồng. Khối ngoại tăng 143 vị thế LONG. Tự doanh giảm 2,964 vị thế SHORT.

Theo thống kê, Tự doanh nắm 6,269 hợp đồng SHORT (giá vốn: 1,845); Lãi/Lỗ lũy kế: +40.9 tỷ; Giá hòa vốn: 1,920.4. Khối ngoại nắm 6,751 hợp đồng LONG (giá vốn: 1,849.4); Lãi/Lỗ lũy kế: -36.5 tỷ; Giá hòa vốn: 1,909.3

- Vị thế **LONG** khuyến nghị quan sát.
- Vị thế **SHORT** khuyến nghị tham gia khi thủng mốc 1,852.1 ở khung m3, STL khi vượt 1,852.1 ở khung m3'.

(Lưu ý stoploss chỉ tính thời điểm giá đóng nến và tùy vị thế để có chiến lược phù hợp).

Bảng 2: Thông tin mã Hợp đồng Tương lai ngày 29/09/2025

Mã hợp đồng	Giá đóng cửa	+/-	KLGD	Ngày đáo hạn	OI
4111FA000	1,855.2	+15.2	268,585	16/10/2025	37,724
4111FB000	1,851.0	+10.7	627	20/11/2025	776
VN30F2512	1,851.0	+12.0	183	18/12/2025	1,425
4111G3000	1,829.2	+11.1	87	19/03/2026	300

Nguồn: BT Research

Bảng 5: Ngưỡng trong phiên

Kháng cự xa	1,875 – 1,89x
Kháng cự gần	1,859 – 1,867
Hỗ trợ gần	1,852 – 1,849
Hỗ trợ xa	1,842 – 1,834

Bảng 3: Chênh lệch giá HĐTL

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-
VN30F1M - VN30	-7.03	-12.65	5.62
VN30F2M - VN30	-11.23	-12.35	1.12
VN30F2M - VN30F1M	-4.2	0.3	-4.50
VN30F1Q - VN30F1M	-4.2	-1	-3.20
VN30F1Q - VN30F2M	0	-1.3	1.30
VN30F2Q - VN30F1M	-26	-21.9	-4.10
VN30F2Q - VN30F2M	-21.8	-22.2	0.40
VN30F2Q - VN30F1Q	-21.8	-20.9	-0.90

Bảng 4: Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế	Điểm vào	Chốt lời	Cắt lỗ
LONG	N/A	N/A	N/A
SHORT	<1852.1, m3	1834 / 1808/ 1800	>1852.1, m3

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

• Chiến lược giao dịch trong phiên: NĐT thận trọng tham gia với tỷ trọng vừa phải do diễn biến chỉ số thời gian gần đây tương đối biến động.

- Vị thế **Long** khuyến nghị quan sát.
- Vị thế **Short** khuyến nghị tham gia khi hồi lên vùng 1,852.1; STL thì vượt 1,852.1 ở khung m3

• Chiến lược giao dịch qua đêm: Không khuyến nghị giữ vị thế quan đêm, quan sát chờ điểm vào phù hợp.

* Lưu ý: Trường hợp giá mở cửa tạo gap lớn cần chú ý quan sát, tránh fomo đặt lệnh và phòng ngừa rủi ro. Kết hợp theo dõi tình hình diễn biến thị trường chứng khoán cơ sở.

Hình 4- Chỉ số VN30F1M theo khung ngày



Nguồn: Fireant, BT Research

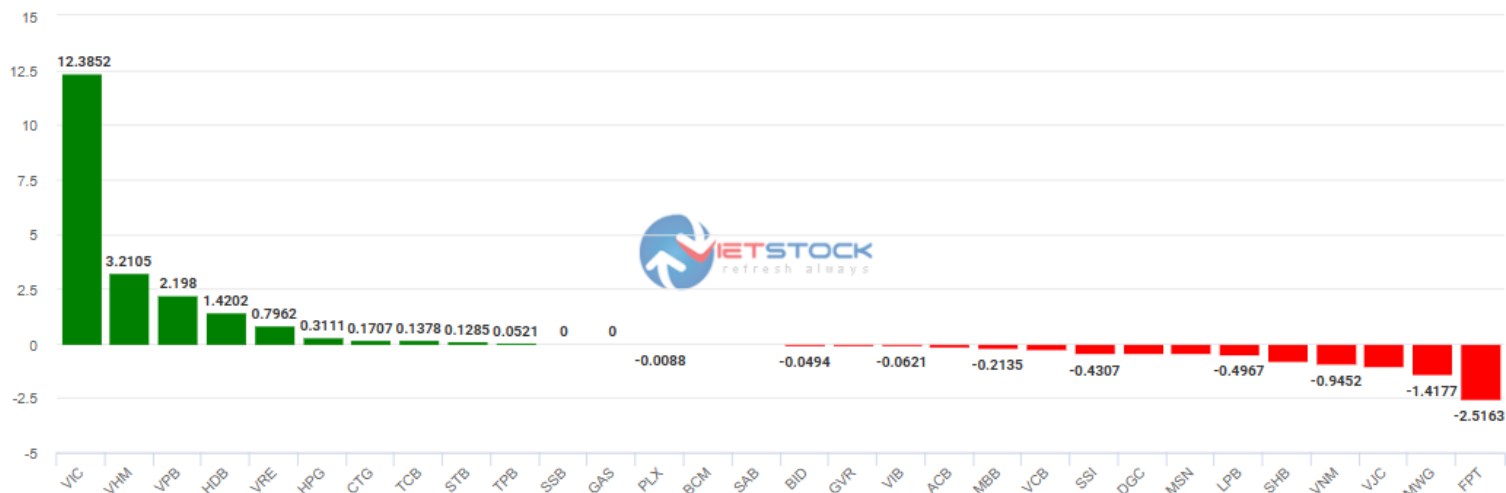
Hình 5- Chỉ số VN30F1M theo khung 30 phút



Nguồn: Fireant, BT Research

Hình 6- Cổ phiếu ảnh hưởng trong VN30-Index

Top cổ phiếu đóng góp tăng: **20.8103** Top cổ phiếu đóng góp giảm: **-9.4115**



Nguồn: Vietstock

Chỉ số VN30-Index đóng cửa tăng 0.52% với 10 mã tăng và 18 mã giảm. Trong đó, 03 mã ảnh hưởng tích cực đến chỉ số nhiều nhất là VIC, VHM, VPB. Ngược lại, FPT, MWG, VJC gây áp lực lên chỉ số.

Danh sách cổ phiếu nhóm VN30

Mã CK	Phân ngành	Giá	Thay đổi	KLCPLH	Vốn hóa	Tỷ trọng (%)	Ảnh hưởng (%)	Điểm ảnh hưởng
VIC	Bất động sản	172,800	5.37%	3,823,661,561	161,138,519,682,626	12.45	0.67	12.39
VHM	Bất động sản	101,900	2.93%	4,107,412,004	76,556,117,751,502	5.91	0.17	3.21
VPB	Ngân hàng	31,100	2.30%	7,933,923,601	66,769,203,491,992	5.16	0.12	2.2
HDB	Ngân hàng	30,900	2.49%	3,495,060,732	39,851,031,972,337	3.08	0.08	1.42
VRE	Bất động sản	30,000	2.04%	2,272,318,410	27,267,820,920,000	2.11	0.04	0.8
HPG	Tài nguyên cơ bản	28,600	0.18%	7,675,500,240	120,735,618,775,200	9.33	0.02	0.31
CTG	Ngân hàng	51,000	0.59%	5,369,991,748	20,211,574,941,122	1.56	0.01	0.17
TCB	Ngân hàng	38,750	0.13%	7,064,851,739	74,080,269,122,219	5.72	0.01	0.14
STB	Ngân hàng	56,600	0.18%	1,885,215,716	49,873,080,132,265	3.85	0.01	0.13
TPB	Ngân hàng	18,850	0.27%	2,641,956,196	13,476,116,584,119	1.04	0	0.05
SSB	Ngân hàng	19,500	0.00%	2,845,000,000	15,012,211,500,000	1.16	0	0
GAS	Điện, nước, xăng dầu khí đốt	61,500	0.00%	2,342,672,919	7,203,719,225,925	0.56	0	0
PLX	Dầu khí	34,750	(-0.14%)	1,270,592,235	4,415,308,016,625	0.34	0	-0.01
BCM	Bất động sản	67,200	(-0.74%)	1,035,000,000	2,782,080,000,000	0.21	0	-0.03
SAB	Thực phẩm và đồ uống	45,500	(-0.33%)	1,282,562,372	6,419,224,671,860	0.50	0	-0.03
BID	Ngân hàng	40,300	(-0.62%)	7,021,361,917	5,568,670,221,820	0.43	0	-0.05
GVR	Hóa chất	28,250	(-0.88%)	4,000,000,000	4,520,000,000,000	0.35	0	-0.06
VIB	Ngân hàng	19,750	(-0.25%)	2,979,127,815	17,368,910,987,013	1.34	0	-0.06
ACB	Ngân hàng	25,600	(-0.19%)	5,136,656,599	54,992,634,616,366	4.25	-0.01	-0.15
MBB	Ngân hàng	26,150	(-0.38%)	6,102,272,659	39,255,309,788,081	3.03	-0.01	-0.21
VCB	Ngân hàng	62,600	(-0.63%)	8,355,675,094	28,308,291,919,064	2.19	-0.01	-0.26
SSI	Dịch vụ tài chính	37,550	(-1.18%)	1,971,872,450	25,500,688,335,339	1.97	-0.02	-0.43
DGC	Hóa chất	94,000	(-1.47%)	379,778,413	21,419,502,493,200	1.65	-0.02	-0.45
MSN	Thực phẩm và đồ uống	81,800	(-0.49%)	1,438,351,617	64,711,439,248,830	5.00	-0.02	-0.45
LPB	Ngân hàng	47,800	(-0.52%)	2,987,282,100	66,741,020,239,212	5.16	-0.03	-0.5
SHB	Ngân hàng	16,800	(-2.33%)	4,065,250,816	23,521,216,001,311	1.82	-0.04	-0.78
VNM	Thực phẩm và đồ uống	60,300	(-1.31%)	2,089,955,445	50,409,725,333,400	3.89	-0.05	-0.95
VJC	Du lịch và Giải trí	129,700	(-2.11%)	541,611,334	35,123,495,009,900	2.71	-0.06	-1.06
MWG	Bán lẻ	77,000	(-1.16%)	1,478,609,048	85,389,672,522,000	6.60	-0.08	-1.42
FPT	Công nghệ thông tin	95,500	(-2.05%)	1,481,330,122	85,760,140,896,369	6.63	-0.14	-2.52

CAM KẾT PHÂN TÍCH

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và chuyên viên phân tích đã/ đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ

Các thông tin, tuyên bố, dự báo và dự đoán trong báo cáo này, bao gồm cả các ý kiến đã thể hiện, được dựa trên các nguồn thông tin mà BT Research cho là đáng tin cậy, tuy nhiên chúng tôi không đảm bảo sự chính xác và đầy đủ của các thông tin này. Báo cáo không có bất kỳ thông tin nhạy cảm về giá chưa công bố nào. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này được đưa ra sau khi đã được xem xét kỹ càng và cẩn thận và dựa trên thông tin tốt nhất chúng tôi được biết, và theo ý kiến cá nhân của chúng tôi là hợp lý trong các trường hợp tại thời điểm đưa ra báo cáo. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không cần thông báo.

Báo cáo này không và không nên được giải thích như một lời đề nghị hay lời kéo để đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. BT Research và/hoặc các chuyên viên, giám đốc, nhân viên có thể có vị thế hoặc có thể ảnh hưởng đến giao dịch chứng khoán của các công ty được đề cập trong báo cáo này và có thể cung cấp dịch vụ hoặc tìm kiếm để cung cấp dịch vụ ngân hàng đầu tư cho các công ty đó.

Tài liệu này chỉ được lưu hành nội bộ và không được công bố công khai trên báo chí hay bất kỳ phương tiện nào khác. BT Research không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại trực tiếp hay thiệt hại do hậu quả phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hay nội dung báo cáo này. Việc sử dụng bất kỳ thông tin, tuyên bố, dự báo, và dự đoán nào trong báo cáo này sẽ do người dùng tự quyết định và tự chịu rủi ro.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Trung tâm phân tích và đầu tư

Lâm Tuyết Nhi

Trưởng phòng phân tích và đầu tư
nhi.lam@bt-group.vn

Phân tích viên

Nguyễn Thị Thuỳ Trang

Chuyên viên phân tích
trang.nguyenthuy@bt-group.vn

Nguyễn Thị Tú

Chuyên viên phân tích
tu.nguyen@bt-group.vn

Trần Thị Thoại Ngân

Chuyên viên phân tích
ngan.tran@bt-group.vn

Nguyễn Viết Hoàng Chương

Chuyên viên phân tích
chuong.nguyen@bt-group.vn